

**CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **525**/VTSG-KD&CSKH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **28** tháng 4 năm 2016

V/v quy định giá cước VCHH
bằng tàu hàng thường
từ ngày 01/5/2016

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Công ty;
- Các phòng thuộc Cơ quan Công ty;
- Công ty Cổ phần Vận tải Đường sắt Hà Nội (để phối hợp);

Căn cứ Quy chế Kinh doanh Đường sắt của Hội đồng Thành viên TCT ĐSVN ban hành kèm theo quyết định số 1983/QĐ-ĐS ngày 17/12/2014;

Căn cứ các văn bản quy định giá cước hiện hành, tình hình thực tế về việc vận chuyển hàng hóa và đề duy trì kế hoạch SXKD, Công ty VTĐS Sài Gòn quy định giá cước VCHH từ ngày 01/5/2016 như sau:

1. Tiếp tục thực hiện văn bản sau:

a. Văn bản số 1168/QĐ-VTHN ngày 21/8/2015 của Công ty TNHH MTV VTĐS Hà Nội (nay là Công ty CP VTĐS Hà Nội) về việc ban hành Quy định giá cước vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt và văn bản số 2368/VTHN-KD ngày 21/8/2015 của Công ty TNHH MTV VTĐS Hà Nội về việc Quy định giá cước vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt thực hiện từ ngày 01/9/2015.

b. Văn bản số 1385/VTSG-KD&CSKH ngày 31/8/2015 của Công ty VTĐS Sài Gòn về việc miễn thu tiền viên niêm phong.

c. Văn bản số 1474/VTSG-KD&CSKH ngày 14/9/2015 của Công ty VTĐS Sài Gòn về việc khuyến mãi giá cước (theo khối lượng hàng xếp trong tháng).

d. Văn bản số 1619/VTSG-KD&CSKH ngày 02/10/2015 của Công ty VTĐS Sài Gòn về việc điều chỉnh giá cước VCHH bằng toa xe G xếp tại ga Đà Nẵng đi quá ga Giáp Bát.

e. Văn bản số 1641/VTSG-KD&CSKH ngày 06/10/2015 của Công ty VTĐS Sài Gòn về việc điều chỉnh thể tích hàng cồng kềnh xếp trên toa xe G.

f. Văn bản số 2093/VTSG-KD&CSKH ngày 15/12/2015 của Công ty VTĐS Sài Gòn về việc sửa đổi bổ sung văn bản số 1987/VTSG-KD&CSKH (vận chuyển bò thịt).

g. Văn bản số 2141/VTSG-KD&CSKH ngày 21/12/2015 của Công ty VTĐS Sài Gòn về việc quy định trọng lượng tính cước (toa xe NN).

2. Gia hạn các văn bản sau:

a. Văn bản số 1716/VTSG-KD&CSKH ngày 19/10/2015 của Công ty VTĐS Sài Gòn về việc quy định trọng lượng tính cước (khi chuyển tải hàng từ 01 xe khổ đường 1435 mm sang 02 toa xe khổ đường 1000 mm).

b. Văn bản số 34/VTSG-KD&CSKH ngày 08/01/2016 của Công ty VTĐS Sài Gòn về việc điều chỉnh cước VCHH xếp tại các ga Núi Thành, Tam Kỳ vận chuyển đi các ga từ ga Giáp Bát trở ra các ga Phía Bắc.

c. Văn bản số 167/VTSG-KD&CSKH ngày 25/01/2016 của Công ty VTĐS Sài Gòn về việc điều chỉnh cước vận chuyển hàng hóa từ ga Đà Nẵng đi các ga.

3. Quy định tăng, giảm giá cước PTNT đối với hàng hóa xếp tại các ga trong phạm vi từ ga Sóng Thần, Hồ Nai, Trảng Bom đến ga Kim Liên vận chuyển theo chiều ra phía Bắc, kể cả hàng vận chuyển đi, đến các ga trong phạm vi theo chiều từ ga Sóng Thần, Hồ Nai, Trảng Bom đến ga Kim Liên như sau:

a. Tăng 24% giá cước PTNT đối với hàng hoá xếp bằng xe G tại các ga Sóng Thần, Hồ Nai, Trảng Bom vận chuyển đến ga Văn Điển, Giáp Bát.

b. Giảm 10% giá cước PTNT đối với hàng hoá vận chuyển bằng Container 40'. Giảm thêm 15% giá cước PTNT đối với hàng hoá vận chuyển bằng Container 40' (áp dụng cho Container có hàng) xếp tại các ga Sóng Thần, Trảng Bom vận chuyển đi, đến các ga trong phạm vi từ ga Sóng Thần, Trảng Bom đến ga Kim Liên và ngược lại.

c. Giảm 5% giá cước PTNT đối với hàng hoá vận chuyển bằng các chủng loại xe khác (trừ vận chuyển bằng xe G và container).

4. Giảm giá cước vận chuyển đối với một số luồng hàng, mặt hàng sau:

a. Giảm 10% giá cước PTNT đối với một số mặt hàng sau xếp trên toa xe xe G vận chuyển từ các ga Sóng Thần, Hồ Nai, Trảng Bom đến các ga sau:

- Ga Phú Thụy: mặt hàng Sữa;
- Ga Thị Cầu: mặt hàng Bã Sắn;
- Các ga Lào Cai, Phú Thụy, Giáp Bát, Tam Quan: mặt hàng Xơ Dừa;
- Ga Lệ Trạch: mặt hàng Bia, Nước ngọt, Nước giải khát.

b. Giảm 15% giá cước PTNT đối với hàng hoá xếp bằng xe G trong phạm vi từ ga Phước Nhon đến ga Quảng Ngãi vận chuyển theo chiều ra phía Bắc có cự ly từ 600 km trở lên.

c. Giảm 10% giá cước PTNT đối với hàng hoá bằng xếp xe G vận chuyển từ ga Đà Nẵng trở ra các ga Phía Bắc.

d. Giá cước vận chuyển mặt hàng Bia chai từ ga Vinh đến ga Trảng Bom là 304.000 đồng/tấn (chưa bao gồm VAT).

5. Văn bản này được thực hiện kể từ ngày 01/5/2016 cho đến khi có lệnh mới và được áp dụng chung cho tất cả khách hàng. Hủy bỏ các văn bản quy định giá cước hàng hóa khác không được quy định trong văn bản này và quy định tại công điện số 136/CĐ-VTSG ngày 26/3/2016 của Công ty CP VTĐS Sài Gòn về việc hỗ trợ công tác xếp dỡ chuyển tải hàng hóa đối với tàu hàng thường.

Nhận được văn bản này, yêu cầu các đơn vị và các phòng triển khai nội dung văn bản đến các bộ phận liên quan để thực hiện, đồng thời thông báo rộng rãi để tất cả khách hàng được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban: KHKD TCT ĐSVN (để b/c);
- Chủ tịch HĐQT (để báo cáo);
- Ban TGD, Ban KS Công ty;
- Lưu: VT, KD&CSKH (05 bản).



Đào Anh Tuấn